

ỦY BAN NHÂN QUYỀN VÀ CÁC HƯỚNG DẪN LIÊN QUAN ĐẾN QUY TRÌNH THỰC HIỆN BÁO CÁO ĐỊNH KÌ THỰC THI CÔNG ƯỚC ICCPR⁽¹⁾

NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN *

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích các vấn đề pháp lý về Ủy ban Nhân quyền và các quy định liên quan đến quy trình thực hiện báo cáo định kỳ về việc thực thi Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 của các quốc gia thành viên. Đồng thời, bài viết cũng chỉ ra những thay đổi chính trong quy trình thực hiện báo cáo theo khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền bắt đầu từ năm 2019, trên cơ sở đó đưa ra những bình luận về ưu, nhược điểm của từng quy trình và những đề xuất cho việc thực hiện báo cáo định kỳ tiếp theo của Việt Nam.

Từ khóa: Báo cáo quốc gia; quyền con người; quyền dân sự và chính trị; Ủy ban Nhân quyền

Nhận bài: 16/12/2020

Hoàn thành biên tập: 12/5/2021

Duyệt đăng: 12/5/2021

THE HUMAN RIGHTS COMMISSION AND ITS GUIDELINES RELATING TO PROCEDURES OF STATE PERIODIC REPORTS UNDER THE ICCPR

Abstract: The Article focuses on analyzing the legal issues of Human Rights Commission (HRC) and the regulations related to the procedures of making state periodic report under the ICCPR. Simultaneously, the article points out the changes in HRC's guidelines since 2019 and give some comments on the advantages and disadvantages of each procedure, from which bringing some recommendations for Vietnam's next periodic report process.

Keywords: State report; Human Rights; Civil and Political Rights; Human Rights Commission

Received: Dec 16th, 2020; Editing completed: May 15th, 2021; Accepted for publication: May 15th, 2021

Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 (tên tiếng Anh: International Covenant on the Civil and Political Rights in 1966, viết tắt: ICCPR) là một trong những điều ước quốc tế quan trọng nằm trong Bộ luật Nhân quyền quốc tế của Liên Hợp quốc⁽²⁾ với sự tham gia của

173 quốc gia thành viên.⁽³⁾ Đây là Công ước có phạm vi điều chỉnh rộng, bao trùm tất cả các quyền dân sự và chính trị của mỗi cá nhân, không phân biệt màu da, tôn giáo, giới tính, nguồn gốc...

Xuyên suốt 53 điều khoản của Công ước và các nghị định thư bổ sung là những quy định nhằm ghi nhận các quyền trong lĩnh vực dân sự và chính trị của các cá nhân,

* Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội

E-mail: nguyenhongyen@hlu.edu.vn

(1). Nghiên cứu này được thực hiện trong khuôn khổ đề tài “Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật đáp ứng các khuyến nghị của Liên hợp quốc đối với việc thực hiện Công ước ICCPR tại Việt Nam”, Đề tài khoa học cấp Bộ, Bộ Tư pháp, 2020.

(2). Bộ tài liệu này bao gồm các văn kiện sau: Tuyên

ngôn thế giới về quyền con người năm 1948, Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 và Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, văn hoá và xã hội năm 1966.

(3). <https://indicators.ohchr.org>, truy cập 07/12/2020.

đồng thời đặt ra nghĩa vụ cho các quốc gia thành viên trong việc áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thi hành các quyền dân sự, chính trị này trên thực tế. Bên cạnh các nghĩa vụ trong lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp, các văn kiện quốc tế về quyền con người nói chung còn xác lập nghĩa vụ mang tính bắt buộc đối với các quốc gia thành viên trong việc xây dựng và bảo vệ báo cáo quốc gia về việc thực hiện các công ước có liên quan. Điều 28 ICCPR quy định, Công ước sẽ được giám sát thực thi bởi một Ủy ban riêng với tên gọi là Ủy ban Nhân quyền (tên tiếng Anh: Human Rights Commission, viết tắt: HRC). Ngoài báo cáo đầu tiên được thực hiện sau 1 năm kể từ thời điểm trở thành thành viên của Công ước, các quốc gia thành viên cũng phải cam kết sẽ nộp báo cáo định kỳ lên HRC nhằm làm rõ các biện pháp mà họ đã áp dụng để đảm bảo các quyền dân sự, chính trị của cá nhân cũng như chỉ ra những khó khăn, thách thức và lộ trình cụ thể cho việc thực hiện các quyền đó trong phạm vi quốc gia.⁽⁴⁾

Trải qua hơn 40 năm hoạt động tích cực, cùng với các ủy ban và cơ chế giám sát quyền con người khác của Liên Hợp quốc, HRC đã góp phần tích cực trong việc giám sát quá trình thực thi các quy định của ICCPR trên phạm vi toàn thế giới. Bên cạnh những thành tựu đạt được, HRC cũng nỗ lực không ngừng trong việc cải tổ các vấn đề về thủ tục nhằm mang lại cho các quốc gia thành viên một quy trình linh hoạt, đơn giản và tập trung hơn, qua đó cũng giảm bớt gánh nặng về hành chính cho bộ máy của HRC.

(4). Điều 40 ICCPR.

1. Giới thiệu chung về Ủy ban Nhân quyền

HRC là thiết chế giám sát độc lập được thành lập theo quy định của ICCPR. HRC bao gồm 18 chuyên gia độc lập là những người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực quyền con người.⁽⁵⁾ Các thành viên của HRC được bầu theo nhiệm kỳ 4 năm bởi các quốc gia thành viên theo quy định tại Điều 28 đến Điều 39 của Công ước.

Việc bầu chọn thành viên HRC được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín từ danh sách những người có đủ tiêu chuẩn và được các quốc gia thành viên đề cử. Thành viên trúng cử là những người đạt số phiếu cao nhất và đạt được đa số tuyệt đối trong số phiếu của đại diện các quốc gia thành viên có mặt và bỏ phiếu.⁽⁶⁾

Về thẩm quyền của HRC

Thẩm quyền của HRC được quy định tại Phần IV của Công ước và được bổ sung trong Nghị định thư không bắt buộc, bao gồm:

Thứ nhất, xem xét báo cáo của các quốc gia thành viên. Theo quy định tại Điều 40 ICCPR, quốc gia thành viên có nghĩa vụ nộp báo cáo đầu tiên (Initial Report) trong thời hạn một năm kể từ ngày Công ước có hiệu lực đối với quốc gia đó và báo cáo định kỳ (Periodic Report) theo yêu cầu của HRC (thường là 4 năm/lần). Ủy ban kiểm tra sẽ xem xét các báo cáo, mở phiên đối thoại và đưa ra các khuyến nghị đối với quốc gia thành viên dưới hình thức “các quan sát kết luận” (Concluding Observations).

(5). Xem thêm Danh sách các thành viên của HRC tại: <https://www.ohchr.org/EN/HRBodies/CCPR/Pages/Membership.aspx>, truy cập 07/12/2020.

(6). Điều 30 ICCPR.

Thứ hai, xem xét khiếu nại giữa các quốc gia thành viên. Theo Điều 41 ICCPR, HRC chỉ thực hiện thẩm quyền này khi được quốc gia thành viên công nhận. Khi đó, HRC sẽ tiếp nhận các khiếu nại giữa các quốc gia thành viên đã chấp nhận thẩm quyền của HRC khi có cáo buộc của một hoặc một số quốc gia cho rằng quốc gia còn lại đã không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định của Công ước.⁽⁷⁾ Tuy nhiên, thủ tục khiếu nại này thực tế chưa từng được khởi động tại HRC.

Thứ ba, xem xét khiếu nại của cá nhân là công dân của các quốc gia thành viên: HRC có thể tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại của cá nhân liên quan đến các hành vi vi phạm được cho là được thực hiện bởi các quốc gia thành viên. Các quốc gia có thể tham gia cơ chế khiếu nại này bằng cách ký nghị định thư bổ sung đầu tiên hoặc gửi tuyên bố chấp nhận cơ chế khiếu nại cá nhân theo quy định của Công ước đó. Điều này có nghĩa là, quyền khiếu nại sẽ chỉ thuộc về những cá nhân mà chủ thể vi phạm quyền của họ là quốc gia đồng thời là thành viên của ICCPR và Nghị định thư không bắt buộc thứ nhất (Optional Protocol - OP 1) của ICCPR ngày 23/3/1976. Theo đó, “*một quốc gia thành viên của Công ước mà trở thành thành viên của Nghị định thư này thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban Nhân quyền được nhận và xem xét, xử lý những thông tin từ các cá nhân, những người mà tuyên bố rằng họ là nạn nhân của những hành động vi phạm của các quốc gia thành viên với bất kỳ một quyền con người nào đã được ghi nhận*

trong Công ước. HRC sẽ không nhận xem xét những khiếu nại như vậy nếu chúng liên quan đến hành vi của những quốc gia thành viên của Công ước nhưng chưa phải là quốc gia thành viên của Nghị định thư này”.

Sau khi tiếp nhận thông tin cá nhân, HRC sẽ xem xét và đưa ra quyết định liên quan đến từng khiếu nại cụ thể. Mặc dù các quyết định này không có giá trị pháp lý ràng buộc đối với các quốc gia nhưng chúng sẽ góp phần giải thích cụ thể hơn về các điều khoản có liên quan trong Công ước mà các quốc gia thành viên đã đồng ý ràng buộc về mặt pháp lý.

Khi gửi khiếu nại đến cho HRC, cá nhân cần cung cấp một số thông tin cụ thể trong đơn khiếu nại như: 1) những thông tin cơ bản về bên khiếu nại; 2) thông tin về quốc gia bị khiếu nại; 3) danh sách theo thứ tự thời gian về sự kiện và tài liệu mà khiếu nại đặt ra; 4) các quyền được quy định trong Công ước bị cáo buộc là có sự vi phạm; 5) những biện pháp khắc phục mà người khiếu nại muốn quốc gia thành viên bị khiếu nại phải áp dụng trong trường hợp HRC ra quyết định cuối cùng xác nhận quốc gia đó đã có hành vi vi phạm trên thực tế. Tất cả các khiếu nại cá nhân phải được gửi đến Phòng kiến nghị và yêu cầu của Văn phòng Cao ủy Liên Hợp quốc về quyền con người tại Geneva (Thụy Sĩ)⁽⁸⁾ hoặc bằng email. Tính đến tháng 01/2020, Nghị định thư này đã thu

(7). <https://www.ohchr.org/EN/HRBodies/CCPR/Pages/CCPRIntro.aspx>, truy cập 19/10/2020.

(8). Xem thêm thông tin về thủ tục khiếu nại cá nhân tại: Office of the United Nations High Commissioner for Human Rights (OHCHR), 23 Frequently Asked Questions about Treaty Body Complaints Procedures tại <https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/TB/23FAQ.pdf>, truy cập 20/4/2021.

hút sự quan tâm và phê chuẩn của 116/167 quốc gia thành viên của ICCPR.⁽⁹⁾

Thứ tư, soạn thảo và thông qua các bình luận chung (General Comments). Mục đích của các bình luận chung là nhằm giải thích, làm sáng tỏ các nội dung của ICCPR cũng như nghĩa vụ của các quốc gia thành viên Công ước. Tính đến tháng 10/2020, HRC đã thông qua 37 bình luận chung liên quan đến Công ước.⁽¹⁰⁾ Trong đó, nhiều bình luận chung đã nhấn mạnh các nghĩa vụ cụ thể hoặc tổng quát của các quốc gia thành viên.

Về quy trình xem xét báo cáo định kỳ tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Liên Hợp quốc và HRC

Việc xem xét báo cáo định kỳ của các quốc gia thành viên được thực hiện thông qua các kì họp (Sessions) của HRC. Mỗi năm, HRC tổ chức ba kì họp, mỗi kì họp kéo dài khoảng 3 tuần.

Để giúp các quốc gia thành viên thực hiện các báo cáo định kỳ, HRC đã ban hành các tài liệu hướng dẫn nhằm thống nhất về yêu cầu và quy trình báo cáo với một số nội dung như:

- Các tài liệu quốc gia cần chuẩn bị: Theo Nghị quyết 52/118 và 53/138, Đại hội đồng Liên Hợp quốc yêu cầu Ban Thư kí biên soạn tài liệu riêng hướng dẫn về hình thức và nội dung của các báo cáo thực thi công ước do các quốc gia thành viên đệ trình.⁽¹¹⁾ Theo hướng dẫn của Liên Hợp

quốc, nội dung của các báo cáo phải chứa thông tin đủ để cung cấp cho mỗi cơ quan của các điều ước tương ứng những hiểu biết toàn diện về quá trình thực hiện điều ước đó của quốc gia.⁽¹²⁾ Liên hợp quốc cũng khuyến nghị rằng, các Báo cáo không nên chỉ giới hạn ở việc mô tả các công cụ pháp lí được áp dụng ở quốc gia mà phải chỉ ra được cách thức cụ thể mà các công cụ pháp lí đó được sử dụng trong điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và các điều kiện chung hiện có ở quốc gia đó.⁽¹³⁾

Nhìn chung, Báo cáo quốc gia sẽ bao gồm 2 loại tài liệu chủ yếu là: 1) tài liệu thông tin chung: Trong đó trình bày các thông tin chung về quốc gia báo cáo (điều kiện tự nhiên, xã hội, kinh tế, văn hoá; khung pháp lí, khung bảo vệ và thúc đẩy quyền con người; thông tin về quá trình xây dựng báo cáo ở cấp độ quốc gia; thông tin khác về quyền con người; 2) báo cáo về tình hình thực thi các quyền của Công ước ICCPR: Các quốc gia có thể báo cáo nội dung này dựa trên các kết luận quan sát của HRC tại lần báo cáo trước đó (tập trung vào

Rights, CCPR/C/2009/1, ngày 22/11/2010, đoạn 4, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G10/467/89/PDF/G1046789.pdf?OpenElement>, truy cập 25/11/2020.

(12). UN, Report of the Secretary-General, compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties, https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=HRI/GEN/2/Rev.6_&Lang=en, truy cập 07/12/2020.

(13). UN, Report of the Secretary-General, compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties, tldd.

(9). <https://indicators.ohchr.org>, truy cập 27/4/2021.

(10). https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/TBSearch.aspx?Lang=en&TreatyID=8&DocTypeID=11, truy cập 24/4/2021.

(11). HRC, Guidelines for the treaty-specific document to be submitted by States parties under article 40 of the International Covenant on Civil and Political

phần các mối quan tâm và khuyến nghị của HRC) hoặc tập trung vào những tiến triển trong việc thực thi, bảo vệ các quyền được ghi nhận trong Công ước.

- Về hình thức của báo cáo: Theo hướng dẫn chung của Liên Hợp quốc trong báo cáo của Tổng thư kí vào năm 2009, các tài liệu cốt lõi chung mà quốc gia chuẩn bị không được vượt quá 60 - 80 trang, trong đó báo cáo ban đầu không được vượt quá 60 trang và các báo cáo định kì tiếp theo nên được giới hạn ở 40 trang. Các trang phải được định dạng cho khổ giấy A4, với khoảng cách dòng 1,5 và văn bản được đặt ở kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 12. Ngoài ra, các báo cáo phải được nộp dưới dạng điện tử (trên đĩa, CD-ROM hoặc bằng thư điện tử), kèm theo bản in ra giấy.⁽¹⁴⁾ Các báo cáo phải có lời giải thích đầy đủ về tất cả các chữ viết tắt được sử dụng trong văn bản, đặc biệt khi đề cập đến các thể chế, tổ chức, luật pháp quốc gia... và phải được gửi bằng một trong những ngôn ngữ làm việc chính thức của Liên Hợp quốc.⁽¹⁵⁾

- Về quy trình báo cáo: Theo quy định của Công ước, sau khi phê chuẩn và trở thành thành viên chính thức của Công ước, các quốc gia thành viên phải nộp Báo cáo ban đầu (Initial Report) trong vòng 1 năm kể từ khi Công ước có hiệu lực đối với quốc gia thành viên. Các báo cáo tiếp theo được nộp

định kì 4 - 5 năm/lần hoặc ngắn hơn theo yêu cầu của HRC. HRC sẽ kiểm tra từng báo cáo và khuyến nghị của mình đối với quốc gia thành viên dưới hình thức “các quan sát kết luận”. Trong báo cáo định kì của mình, các quốc gia thành viên không cần báo cáo về tất cả các điều khoản của Công ước, mà tập trung vào những điều khoản đã được HRC xác định trong các quan sát kết luận và những điều khoản đã có sự phát triển đáng kể từ thời điểm đệ trình báo cáo trước.⁽¹⁶⁾

Nhìn chung, quy trình tiêu chuẩn để đánh giá Báo cáo định kì được thực theo các bước:

Bước 1: Quốc gia thành viên gửi báo cáo đến HRC;

Bước 2: HRC sẽ thông qua Danh sách các vấn đề mà HRC mong muốn thảo luận trong một cuộc đối thoại mang tính xây dựng với quốc gia đệ trình (Danh sách LOIs).

Bước 3: Quốc gia thành viên gửi phản hồi Danh sách LOIs

Bước 4: HRC tiến hành đối thoại trực tiếp với đoàn đại diện của quốc gia thành viên tại HRC.

Bước 5: HRC thảo luận và chuẩn bị các kết luận, khuyến nghị cho quốc gia thành viên dựa trên báo cáo của quốc gia đó và các tài liệu do các chủ thể khác cung cấp.

2. Một số thay đổi trong hướng dẫn của Ủy ban Nhân quyền về quy trình thực hiện báo cáo định kì của quốc gia thành viên

Nhằm đưa ra một quy trình báo cáo mới tập trung và hiệu quả hơn, từ năm 2009, HRC đã thực hiện những thay đổi nhằm đơn giản hoá thủ tục báo cáo bằng cách lập “Danh sách các vấn đề quan tâm trước báo

(14). UN, Report of the Secretary-General, compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties, tldd.

(15). UN, Report of the Secretary-General, compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties, tldd.

(16). <https://www.ohchr.org/en/hrbodies/ccpr/pages/workingmethods.aspx>, truy cập 15/11/2020.

cáo” (List of issues prior to reporting-viết tắt là LOIPR) và gửi đến từng quốc gia thành viên trước khi họ nộp báo cáo định kì (Tài liệu CCPR/C/99/4). Sau khi tiếp nhận LOIPR từ HRC, các quốc gia thành viên sẽ chuẩn bị một bản báo cáo bằng việc chỉ trả lời những vấn đề trong tài liệu này của HRC.⁽¹⁷⁾ Quy trình mới này nhằm hướng đến các mục tiêu sau: 1) giảm tải khối lượng công việc cho HRC; 2) giúp cho các quốc gia thành viên dễ dàng hơn trong việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo của mình; 3) thúc đẩy chất lượng giám sát việc thực hiện ICCPR của các quốc gia thành viên.

Năm 2010, lần đầu tiên HRC đã giới thiệu quy trình mới đến các quốc gia thành viên và gọi là “quy trình không bắt buộc”.⁽¹⁸⁾ Quy trình này sẽ được rà soát bởi nhóm làm việc đặc biệt trước khi được áp dụng trên thực tế.⁽¹⁹⁾ Năm 2014, Đại hội đồng Liên Hợp quốc đã thông qua Nghị quyết A/RES/68/268 về việc củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan điều ước nhân quyền, trong đó Đại hội đồng cũng giới thiệu về quy trình báo cáo đơn giản hoá, đồng thời khuyến khích các Ủy ban Công ước và các

quốc gia thành viên xem xét tính khả thi trong việc sử dụng quy trình mới này.⁽²⁰⁾ Nhằm hướng dẫn và khuyến khích các thành viên của ICCPR trong việc sử dụng quy trình đơn giản, tháng 7/2018, HRC đã ban hành quyết định riêng nhằm chấp nhận việc đưa quy trình báo cáo đơn giản trở thành một quy trình thường trực của HRC.⁽²¹⁾ Theo hướng dẫn tại quyết định này, những quốc gia nhận được LOIPR sẽ chỉ nộp Bản trả lời đối với LOIPR thay vì phải nộp một báo cáo quốc gia đầy đủ như trước đây. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng, thủ tục này không áp dụng trong những trường hợp sau:

- Các báo cáo đầu tiên được thực hiện trong vòng 1 năm kể từ khi Công ước có hiệu lực với quốc gia đó (báo cáo sơ bộ). Trên thực tế, báo cáo này khó có thể sử dụng quy trình báo cáo đơn giản vì đây là báo cáo đầu tiên mà quốc gia thực hiện kể từ khi trở thành thành viên chính thức của Công ước. Chính vì vậy, các quốc gia thành viên sẽ mong muốn để trình bày tất cả các vấn đề liên quan đến việc thực thi các quy định của Công ước tại quốc gia mình trong khoảng thời gian 1 năm mà không dựa trên bất kì bản khuyến nghị cụ thể nào. Đặc biệt, với báo cáo này, các quốc gia cũng sẽ chỉ rõ những khó khăn, thách thức và thuận lợi khi thực thi Công ước. Từ đó, HRC mới đưa ra được các khuyến nghị cho quốc gia thành

(17). HRC, Focused reports based on replies to lists of issues prior to reporting (LOIPR): Implementation of the new optional reporting procedure (LOIPR procedure), CCPR/C/99/4 ngày 29/9/2010, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G10/453/83/PDF/G1045383.pdf?OpenElement>, truy cập 15/11/2020.

(18). HRC, Focused reports based on replies to lists of issues prior to reporting (LOIPR): Implementation of the new optional reporting procedure (LOIPR procedure), CCPR/C/99/4 ngày 29/9/2010, tldd.

(19). HRC, Focused reports based on replies to lists of issues prior to reporting (LOIPR): Implementation of the new optional reporting procedure (LOIPR procedure), CCPR/C/99/4 ngày 29/9/2010, tldd.

(20). https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/TB/HRTD/A_RES_68_268_English.doc, truy cập 07/12/2020.

(21). UN, General Assembly, 68/268. Strengthening and enhancing the effective functioning of the human rights treaty body system, ngày 9/4/2014, <https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/CCPR/DecisionSimplifiedReportingProcedure.pdf>, truy cập 07/12/2020.

viên làm tiền đề cho việc xây dựng các báo cáo định kì sau đó của quốc gia thành viên.

- Các quốc gia được HRC yêu cầu nộp báo cáo đầy đủ hoặc những quốc gia đã có thông báo tới HRC về mong muốn được nộp một báo cáo đầy đủ theo phương thức tiêu chuẩn. Theo quy định của HRC, quốc gia thành viên cũng có thể quyết định việc nộp một báo cáo được thực hiện theo phương thức truyền thống/đầy đủ thay cho phương thức mới này bằng cách báo cho HRC về quyết định này trước ngày 31/12/2019.⁽²²⁾

- Các quốc gia đã có sự thay đổi cơ bản về khung pháp lí, chính trị trong đảm bảo các quyền được ghi nhận trong ICCPR.⁽²³⁾

Đối với các báo cáo đầy đủ, Tổng thư kí Liên Hợp quốc cũng đã chuẩn bị một bản hướng dẫn về hình thức và nội dung báo cáo được đệ trình bởi các quốc gia thành viên của các điều ước nhân quyền quốc tế.⁽²⁴⁾

Tại Phiên họp lần thứ 126 (tháng 7/2019), HRC đã công bố Quyết định về các biện pháp bổ sung nhằm đơn giản hoá và tăng tính dự đoán của quy trình báo cáo.⁽²⁵⁾

(22). <https://www.ohchr.org/EN/HRBodies/CCPR/Pages/PredictableReviewCycle.aspx>, truy cập 10/8/2020.

(23). <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/357/05/PDF/G1835705.pdf?OpenElement>, đoạn 20 và 22, truy cập 08/12/2020.

(24). UN, Report of the Secretary-General, compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties, tldd.

(25). HRC, Decision on additional measures to simplify the reporting procedure and increase predictability, <https://www.ohchr.org/EN/HRBodies/CCPR/Pages/PredictableReviewCycle.aspx>, truy cập 15/11/2020, https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=INT%2fCCPR%2fINF%2f126%2f28497&Lang=en, truy cập 15/11/2020.

Bảng 1. Quy trình báo cáo cho các quốc gia thành viên theo thủ tục báo cáo đơn giản⁽²⁶⁾

Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5
LOIPR	Báo cáo trả lời LOIPR	Phiên đối thoại (thực hiện cả trong trường hợp không có Báo cáo trả lời LOIPR)		Theo dõi các quan sát kết luận

Bảng 2. Quy trình báo cáo cho các quốc gia thành viên theo quy trình báo cáo tiêu chuẩn⁽²⁷⁾

Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5
Báo cáo định kì	LOIs và Báo cáo trả lời LOIs	Phiên đối thoại		Theo dõi các quan sát kết luận

Như vậy, quy trình báo cáo rút gọn theo hướng dẫn của HRC sẽ được thực hiện như sau:

Bước 1: Quốc gia thành viên tiếp nhận và nghiên cứu để phản hồi lại LOIPR của HRC.⁽²⁸⁾ HRC sẽ chuẩn bị và gửi LOIPR cho các quốc gia thành viên ít nhất 1 năm trước khi họ đệ trình báo cáo định kì.⁽²⁹⁾ Căn cứ vào thủ tục này, báo cáo định kì của quốc gia chỉ phải trả lời các câu hỏi mà HRC đưa ra

(26). HRC, Decision on additional measures to simplify the reporting procedure and increase predictability, tldd.

(27). HRC, Decision on additional measures to simplify the reporting procedure and increase predictability, tldd.

(28). Trước đây, các tài liệu này gồm: báo cáo quốc gia thành viên, LOIs của HRC và Báo cáo phản hồi của quốc gia thành viên, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/357/05/PDF/G1835705.pdf?OpenElement>, đoạn 11,12,13,14, truy cập 15/11/2020.

(29). HRC, Guidelines for the treaty-specific document to be submitted by States parties under article 40 of the International Covenant on Civil and Political Rights, CCPR/C/2009/1, ngày 22/11/2010, tldd, đoạn 14 - 15.

trong LOIPR thay vì phải làm rõ việc thực hiện đối với từng điều khoản của Công ước như trước đây.⁽³⁰⁾ Như vậy, việc rút gọn này cho phép báo cáo của quốc gia tập trung hơn vào các vấn đề mà HRC quan tâm. Tuy nhiên, HRC vẫn có thể yêu cầu một báo cáo đầy đủ, “*khi có một sự thay đổi cơ bản đã xảy ra trong cách tiếp cận chính trị hoặc pháp lí của quốc gia thành viên*” để đảm bảo việc thụ hưởng các quyền theo Công ước.⁽³¹⁾

Bước 2: Quốc gia sẽ đệ trình Báo cáo quốc gia trên cơ sở trả lời danh sách các vấn đề mà HRC quan tâm và đã được gửi đến các thành viên trước đó. Nội dung các báo cáo này thường bao gồm: 1) tài liệu cốt lõi chung, gồm các nội dung như: liệt kê thông tin chung về quốc gia báo cáo, khung bảo vệ quyền con người và thông tin về không phân biệt đối xử và bình đẳng; 2) tài liệu báo cáo về việc thực hiện các vấn đề cụ thể theo yêu cầu của HRC trong LOIPR. Tài liệu này chứa đựng các thông tin liên quan đến chính sách, pháp luật và các biện pháp cụ thể mà quốc gia thành viên đang áp dụng để đảm bảo việc thụ hưởng các quyền cụ thể trong danh sách LOIPR. Sau khi nhận được bản trả lời từ phía quốc gia thành viên, HRC sẽ ưu tiên kiểm tra các báo cáo được chuẩn bị để đáp ứng LOIPR so với các báo cáo khác để đảm bảo rằng việc trao đổi trong đối thoại mang tính xây dựng, khách quan (Tài liệu CCPR/C/99/4, đoạn 16).

(30). UN, General Assembly, United Nations reform: measures and proposals, UN Doc. A/66/860, tldd.

(31). HRC, Guidelines for the treaty-specific document to be submitted by States parties under article 40 of the International Covenant on Civil and Political Rights, CCPR/C/2009/1, ngày 22/11/2010, tldd, đoạn 14 - 15.

Bước 3: HRC tiến hành đối thoại trực tiếp với đoàn đại diện của quốc gia thành viên về LOIPR và nội dung trả lời của quốc gia và các thông tin liên quan được cung cấp bởi các chủ thể khác. Tuy nhiên, trước khi có phiên đối thoại này, HRC sẽ xem xét báo cáo thông qua một nhóm làm việc chuyên nghiệp. Nhóm này có nhiệm vụ lập danh sách các vấn đề và câu hỏi mà HRC mong muốn trao đổi tại phiên họp toàn thể để gửi cho các thành viên. Trên cơ sở đó, các quốc gia thành viên sẽ có sự chuẩn bị để trả lời danh sách các vấn đề và bổ sung thông tin trước khi tham gia vào một cuộc đối thoại mang tính xây dựng tại phiên họp của HRC.

Bước 4: HRC tiến hành thảo luận riêng, soạn thảo và thông qua (trên cơ sở đồng thuận) các kết luận giám sát. Trong các ý kiến kết luận của mình, HRC cũng đưa ra yêu cầu cụ thể cho quốc gia thành viên về việc cung cấp thêm các thông tin hoặc dữ liệu thống kê cần thiết trước ngày đến hạn của chu kỳ báo cáo tiếp theo. Trong trường hợp cần thiết, HRC có thể đề xuất quốc gia thành viên chấp nhận một phái đoàn hỗ trợ kĩ thuật của HRC cùng giữ danh sách các ý kiến kết luận hiện tại và thực hiện quy trình theo sát 2 - 4 khuyến nghị trong các ý kiến kết luận của HRC được thực hiện ngay lập tức trong vòng một hoặc hai năm.⁽³²⁾ Một hoặc hai báo cáo viên đặc biệt sẽ được chỉ định để theo dõi và báo cáo về sự tiến triển trong việc thực hiện các ý kiến kết luận.

(32). UN, Other activities of the human rights treaty bodies and participation of stakeholders in the human rights treaty body process, UN Doc. HRI/MC/2013/3, 31/452013, đoạn 2 - 8. https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=HRI%2FMC%2F2013%2F3%2FCorr.1&Lang=en, truy cập 02/12/2020.

Vào cuối chu kỳ báo cáo, khi xác định số năm mà quốc gia thành viên phải nộp báo cáo tiếp theo, HRC thường cho các quốc gia sử dụng thủ tục báo cáo đơn giản thêm một năm để thực hiện báo cáo. Điều này là cần thiết nhằm giúp họ có thêm thời gian làm quen với quy trình mới.

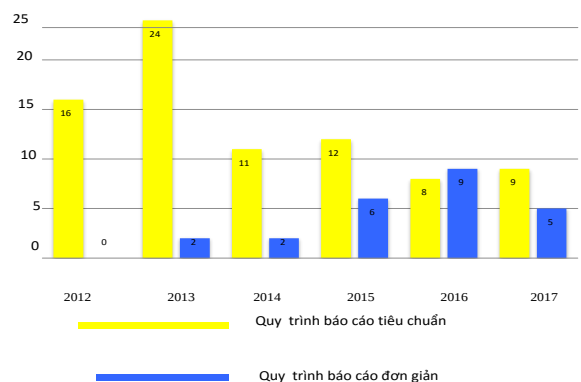
Như vậy, sự khác biệt đầu tiên giữa quy trình tiêu chuẩn và quy trình đơn giản liên quan đến số lượng và tính chất của các tài liệu chính được trao đổi. Việc giảm số lượng tài liệu từ ba⁽³³⁾ xuống còn hai⁽³⁴⁾ tài liệu đã được thực hiện bằng cách loại bỏ việc nộp báo cáo định kỳ đầu tiên của các quốc gia, thay vào đó được thực hiện theo quy trình báo cáo đơn giản bằng cách chấp nhận các câu hỏi và trả lời các câu hỏi phù hợp nhất cho cuộc đối thoại được đưa ra bởi HRC. Tất nhiên, dù quốc gia lựa chọn theo quy trình nào thì HRC vẫn có nhiệm vụ là xác định các vấn đề mà HRC muốn thảo luận trong cuộc đối thoại với quốc gia thành viên bằng cách liệt kê các vấn đề hoặc danh sách các vấn đề trước khi báo cáo nhưng nếu theo thủ tục báo cáo đơn giản thì nhiệm vụ này của HRC sẽ được thực hiện nhanh hơn.

Hiện nay, HRC vẫn tiếp tục khuyến khích các thành viên chuyển sang sử dụng phương thức báo cáo đơn giản này. Ngoài ưu điểm là giúp cho báo cáo của các quốc gia tập trung và sát với các yêu cầu của HRC hơn, quy trình đơn giản cũng giúp giảm tải khối lượng công việc của HRC và giúp các quốc gia tốn ít công sức hơn so với việc

chuẩn bị một bản báo cáo đầy đủ như trước đây. Tuy nhiên, kinh nghiệm của một số quốc gia đã sử dụng phương thức này cũng cho thấy, với dung lượng số chữ quá ít, các quốc gia cũng e ngại báo cáo theo thủ tục này sẽ không thể hiện được đầy đủ những thành tựu và nỗ lực thực thi Công ước của họ, và điều này đôi khi lại tạo ra cho họ những khó khăn nhất định nếu danh sách LOIPR mà HRC gửi đến lại chỉ tập trung vào những vấn đề có tính chất nhạy cảm, hoặc chưa thể giải quyết ngay. Đây có lẽ cũng chính là lý do tại sao vẫn còn khá nhiều quốc gia đang “trì hoãn” và chưa thực sự sẵn sàng cho sự thay đổi về thủ tục này.

Tính đến cuối năm 2017, mới chỉ có 24 báo cáo được đệ trình lên HRC theo thủ tục báo cáo đơn giản.

Sơ đồ 1. Số lượng các báo cáo sử dụng 2 quy trình của HRC tính đến năm 2017⁽³⁵⁾



3. Quy trình Việt Nam xây dựng Báo cáo quốc gia thực thi Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966

Kể từ khi Việt Nam gia nhập ICCPR vào năm 1982, đến nay Việt Nam đã có 03 lần nộp Báo cáo quốc gia thực thi Công ước vào

(33). HRC, Report of working Group, Simplified reporting procedure, tldđ.

(34). HRC, Report of working Group, Simplified reporting procedure, pa.14, tldđ.

(35). HRC, Report of working Group, Simplified reporting procedure, tldđ.

các năm 1989, 2002 và gần đây nhất là năm 2017. Các báo cáo này được soạn thảo theo Tài liệu hướng dẫn về hình thức và nội dung Báo cáo về các điều ước quốc tế về quyền con người do các quốc gia thành viên nộp (Tài liệu HRI/GEN/2/Rev.6) và Tài liệu hướng dẫn các quốc gia thành viên xây dựng báo cáo theo quy định tại Điều 40 của Công ước (Tài liệu CCPR/C/2009/1).

Báo cáo quốc gia lần 3 của Việt Nam đã được xây dựng và nộp cho HRC vào ngày 16/8/2018 theo quy trình tiêu chuẩn. Sở dĩ Việt Nam sử dụng quy trình đầy đủ này là bởi báo cáo này được thực hiện cách báo cáo trước đó khoảng thời gian khá dài (báo cáo lần 2 được thực hiện vào năm 2002). Với khoảng thời gian này, Việt Nam đã có sự thay đổi khá lớn về khung pháp lý, chính trị trong đảm bảo các quyền được ghi nhận trong Công ước ICCPR. Chính vì vậy, vận dụng theo các khuyến nghị về các trường hợp không áp dụng quy trình đơn giản, Việt Nam đã thực hiện một báo cáo đầy đủ để đệ trình và điều này là hoàn toàn hợp lý và có cơ sở.

Sau khi nhận được báo cáo của Việt Nam, HRC đã gửi Danh sách các vấn đề Ủy ban quan tâm (LOIs) vào ngày 16/8/2018 (Tài liệu CCPR/C/VNM/Q/3)⁽³⁶⁾ gồm 27 đoạn tập trung vào các nội dung như: khuôn khổ hiến pháp và pháp lý (đoạn 1, 2); không phân biệt đối xử và bình đẳng giới (đoạn 3, 4, 5); bạo lực đối với phụ nữ (đoạn 6); tình trạng khẩn cấp và các biện pháp chống khủng bố (đoạn 7); quyền sống (đoạn 8, 9); cấm tra tấn và đối xử hoặc trừng phạt tàn

bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục, đối xử với những người bị tước đoạt quyền tự do của họ, bao gồm cả tù nhân lương tâm (đoạn 10, 11); lao động cưỡng bức, xoá bỏ nô lệ (đoạn 13); tự do và an toàn cá nhân (đoạn 14); quyền được xét xử công bằng và sự độc lập của cơ quan tư pháp (đoạn 15, 16); tự do tín ngưỡng và tôn giáo (đoạn 17, 18); quyền tự do ngôn luận và quyền tự do riêng tư (đoạn 19, 20); bảo vệ quyền con người (đoạn 21, 22, 23); tự do hiệp hội và hội họp hòa bình (đoạn 24, 25); quyền tham gia vào khu vực công và chống tham nhũng (đoạn 26); quyền của người dân tộc thiểu số (đoạn 27).

Trên cơ sở danh sách này, ngày 05/11/2018 Việt Nam đã gửi Báo cáo trả lời LOIs đến HRC. Báo cáo này bao gồm 119 đoạn trả lời lần lượt 27 vấn đề nêu tại LOIs và 04 phụ lục cung cấp các thông tin bổ trợ cho nội dung của Báo cáo.⁽³⁷⁾ Ngày 11/3/2019, HRC đã tổ chức phiên họp xem xét báo cáo quốc gia lần thứ ba của Việt Nam về thực thi Công ước ICCPR. Tại phiên bảo vệ báo cáo quốc gia, đại diện của đoàn Việt Nam đã tóm tắt ngắn gọn Báo cáo quốc gia, trong đó nêu bật những thành tựu của Việt Nam trong quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về bảo vệ quyền con người; đồng thời nhấn mạnh những nỗ lực của Việt Nam trong việc triển khai thực hiện các quy định của Công ước và các khuyến nghị năm 2002 của HRC thông qua quá trình cải cách pháp luật, tư pháp, chống phân biệt đối xử và thúc đẩy các quyền, tự do cá nhân; Báo cáo này cũng chỉ ra kế hoạch dự kiến của Việt

(36). <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/251/36/PDF/G1825136.pdf?OpenElement>, truy cập 15/11/2020.

(37). https://tbinternet.ohchr.org/Treaties/CCPR/Shared%20Documents/VNM/INT_CCPR_RLI_VNM_33107_E.pdf, truy cập 15/11/2020.

Nam trong việc nghiên cứu, tham gia các công ước quốc tế về quyền con người khác (như Công ước 98 của Tổ chức Lao động quốc tế áp dụng những nguyên tắc của quyền tổ chức và thương lượng tập thể). Ngoài ra, Việt Nam cũng cập nhật thêm trong báo cáo này các thông tin về tình hình thực hiện Công ước ICCPR, chia sẻ những khó khăn, thách thức trong quá trình thực thi Công ước cũng như cam kết nhằm bảo đảm tốt hơn các quyền dân sự và chính trị trong thời gian tới.

Ngày 29/8/2019, HRC đã phát hành Tài liệu CCPR/C/VNMM/CO/3 về các quan sát kết luận của HRC đối với báo cáo định kì của Việt Nam.⁽³⁸⁾ Cũng trong tài liệu này, Ủy ban đề nghị Việt Nam nộp báo cáo tiếp theo vào ngày 29/3/2023 với độ dài không quá 21.200 từ, theo đúng yêu cầu của Nghị quyết 68/268.⁽³⁹⁾

Như vậy, quy trình xây dựng Báo cáo quốc gia hiện nay của Việt Nam là phù hợp với các hướng dẫn của Liên Hợp quốc nói chung và HRC nói riêng. Nhìn chung, có thể được tóm tắt thành các bước như sau:

Bước 1: Cơ quan được giao trách nhiệm tiến hành xây dựng dự thảo báo cáo quốc gia theo Tài liệu CCPR/2009/1 ngày 22/11/2010, Tài liệu HRI/GEN/2/Rev.6 và ý kiến được tổng hợp từ các cơ quan liên quan.

Nội dung của Báo cáo gồm 2 phần chính:

- Phần I: Thông tin chung chứa đựng các nội dung liên quan đến thông tin về hệ thống cơ quan nhà nước; khuôn khổ pháp luật về

bảo vệ quyền con người ở phạm vi quốc gia; việc thực hiện cam kết quốc tế về quyền con người và các thách thức đối với việc thực thi Công ước.

- Phần II: Báo cáo về các nội dung cụ thể. Phần này cung cấp thông tin liên quan đến việc thực thi các điều khoản cụ thể của Công ước ICCPR tại Việt Nam (Điều 1 đến Điều 27), trong đó lồng ghép việc trả lời các khuyến nghị của HRC nêu ra tại Kết luận quan sát sau khi xem xét Báo cáo lần thứ hai vào năm 2002 của Việt Nam (CCPR/C/VNM/2001/2). Nội dung phần báo cáo về các quy định cụ thể gồm:

+ Việc ghi nhận các quyền dân sự, chính trị trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam (bao gồm Hiến pháp và các văn bản triển khai thi hành Hiến pháp).

+ Mô tả các cơ chế, biện pháp thể hiện việc tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm việc thực thi các quyền dân sự, chính trị.

+ Cung cấp thông tin về các chính sách hay nguồn lực mà Nhà nước Việt Nam đã triển khai và kết quả thực hiện của các chính sách này trong việc bảo đảm các quyền dân sự, chính trị.

+ Các nội dung được nêu tại báo cáo cần được xem xét đầy đủ với mối liên hệ với các báo cáo định kì được thực hiện trong khuôn khổ các điều ước quốc tế khác về quyền con người.

Ngoài ra, có 04 Phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

+ Phụ lục 1: Danh mục luật, nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (được ban hành trong thời gian từ năm 2002 đến tháng 6/2017).

+ Phụ lục 2: Danh mục các điều ước quốc tế về quyền con người và điều ước quốc tế có liên quan khác mà Việt Nam là thành viên.

(38). HRC, Concluding observations on the third periodic report of Viet Nam, CCPR/C/VNM/3 ngày 29/8/2019. Link https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=CCPR/C/VNM/CO/3&Lang=En, truy cập 15/11/2020.

(39). HRC, Concluding observations on the third periodic report of Viet Nam, CCPR/C/VNM/3 ngày 29/8/2019, tldd.

+ Phụ lục 3: Danh mục Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2020.

+ Phụ lục 4: Danh mục các hội nghị, hội thảo và các hoạt động khác có liên quan đến triển khai thi hành các quy định của Công ước ICCPR từ năm 2013 đến hết tháng 9/2017.

Bước 2: Hoàn thiện dự thảo Báo cáo quốc gia, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Bước 3: Nộp Báo cáo quốc gia theo quy định.

Bước 4: Nhận danh sách LOIs của HRC và tiến hành chuẩn bị Báo cáo trả lời.

Bước 5: Nộp báo cáo trả lời LOIs của HRC.

Bước 6: Bảo vệ báo cáo quốc gia tại phiên họp của HRC.

Bước 7: Nhận kết luận quan sát kèm các khuyến nghị của HRC.

Để thực thi Công ước nói chung và các khuyến nghị của HRC nói riêng, ngày 26/9/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1252/QĐ-TTg về phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả ICCPR và các khuyến nghị của Ủy ban Công ước. Quyết định 1252/QĐ-TTg đã xác định nội dung công việc và lộ trình thực hiện phù hợp trong việc tăng cường hiệu quả triển khai các quy định của Công ước ICCPR và khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp quốc. Từ đó, góp phần nâng cao sự hưởng thụ của người dân về các quyền dân sự và chính trị phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế-xã hội của Việt Nam; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Quyết định 1252/QĐ-TTg cũng yêu cầu việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bám sát và phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quyền con người; phù

hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013 và Chương VIII của Luật Điều ước quốc tế năm 2016. Đối với các quy định của Công ước ICCPR và khuyến nghị có liên quan đến công tác xây dựng pháp luật, khi thực hiện cần tính đến lộ trình Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội.

Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được xác định trong Quyết định 1252/QĐ-TTg bao gồm:

- Tiếp tục nội luật hoá và hoàn thiện khuôn khổ pháp luật nhằm thực hiện Công ước ICCPR;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực thi các quy định pháp luật về quyền dân sự và chính trị;

- Tiếp tục thúc đẩy các quyền dân sự và chính trị thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và đào tạo;

- Các hoạt động hợp tác quốc tế, nghiên cứu các điều ước quốc tế có liên quan và thực hiện các nghĩa vụ báo cáo định kì theo quy định của ICCPR và khuyến nghị của HRC.

Như vậy, mặc dù số lượng các báo cáo quốc gia thực hiện theo quy trình đơn giản hoá đến nay còn khá ít nhưng quy trình này cũng cho thấy những điểm cải tiến đáng ghi nhận, giúp các quốc gia thành viên dễ dàng hơn khi tiếp cận với các yêu cầu hay mối quan tâm của HRC đối với vấn đề thi hành Công ước. Mặc dù có những khó khăn nhất định trong quá trình thực hiện báo cáo quốc gia và thực thi các khuyến nghị của HRC, tuy nhiên, với trách nhiệm và sự chủ động, tích cực trong việc thực hiện các cam kết quốc tế nói chung (trong đó có các cam kết về quyền con người), Việt Nam đã nhận được các phản hồi tích cực đến từ HRC và các quốc gia thành viên khác, điều này sẽ tạo

động lực khích lệ Việt Nam ngày càng làm tốt hơn nữa nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ báo cáo quốc gia của mình. Đối với quy trình rút gọn được HRC khuyến khích sử dụng, cũng giống như các quốc gia thành viên khác, có lẽ việc Việt Nam xem xét để sử dụng quy trình này cũng là điều tất yếu trong thời gian tới. Tuy nhiên, để chuyển hẳn sang thủ tục này, Việt Nam cũng cần lắng nghe để học hỏi thêm kinh nghiệm của các quốc gia đã sử dụng quy trình này, để từ đó có những điều chỉnh hợp lý hơn nhằm đảm bảo chất lượng cũng như hiệu quả của báo cáo./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. HRC, Concluding observations on the third periodic report of Viet Nam, CCPR/C/VNM/3, https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=CCPR/C/VNM/CO/3&Lang=En
2. HRC, Decision on additional measures to simplify the reporting procedure and increase predictability.
3. HRC, Focused reports based on replies to lists of issues prior to reporting (LOIPR): Implementation of the new optional reporting procedure (LOIPR procedure), CCPR/C/99/4, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G10/453/83/PDF/G1045383.pdf?OpenElement>
4. HRC, Report of working Group, Simplified reporting procedure, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/357/05/PDF/G1835705.pdf?OpenElement>
5. Office of the United Nations High Commissioner for Human Rights (OHCHR), 23 Frequently Asked Questions about Treaty Body Complaints Procedures tại <https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/TB/23FAQ.pdf>
6. Office of the United Nations High Commissioner for Human Rights (OHCHR), The United Nations Human Rights Treaty System: An introduction to the core human rights treaties and the treaty bodies, Fact Sheet No. 30, <https://www.ohchr.org/Documents/Publications/FactSheet30Rev1.pdf>
7. UN, General Assembly, 68/268. *Strengthening and enhancing the effective functioning of the human rights treaty body system*, <https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/CCPR/DecisionSimplifiedReportingProcedure.pdf>
8. UN, General Assembly, *United Nations reform: measures and proposals*, UN Doc. A/66/860, <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/N12/391/46/PDF/N1239146.pdf?OpenElement>
9. UN, *Other activities of the human rights treaty bodies and participation of stakeholders in the human rights treaty body process*, UN Doc. HRI/MC/2013/3, 31/452013, đoạn 2 – 8, https://tbinternet.ohchr.org/_layouts/15/treatybodyexternal/Download.aspx?symbolno=HRI%2FMC%2F2013%2F3%2FCorr.1&Lang=en
10. UN, Report of the Secretary-General, *compilation of guidelines on the form and content of reports to be submitted by states parties to the international human rights treaties*, UN Doc.HRI/GEN/2/ Rev.6, https://www.ohchr.org/Documents/HRBodies/TB/HRI-GEN-2-REV-6_en.doc